TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 03/2023/HS-ST Ngày: 01 - 2 - 2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trịnh Cẩm Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương Nga và bà Trịnh Thị Ngọc

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Thị Mai Hoa -Thư ký Toà án nhân dân huyện NS, tỉnh HD.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NS, tỉnh HD tham gia phiên toà***: Bà Phạm Thị Huệ và bà Nguyễn Thị Hiên - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện NS, tỉnh HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn S - Sinh năm: 1999; Nơi ĐKHKTT: Thôn CL, xã AL, huyện NS, tỉnh HD; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn S1 và bà Phạm Thị H; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự: chưa.

2. Võ Văn T - Sinh năm: 1999; Nơi ĐKHKTT: Thôn CL, xã AL, huyện NS, tỉnh HD; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Võ Văn M và bà Nguyễn Thị Hồng Y; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự: chưa.

Cả hai bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2022 đến ngày 21/12/2022 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện NS. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người chứng kiến:* Ông Đoàn Văn M, sinh năm 1976.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 17/12/2022, Nguyễn Văn S và Võ Văn T đi dự đám cưới ở thôn TK, xã ĐL, huyện NS, tỉnh HD. Đến 21 giờ cùng ngày, S rủ T mua ma túy về cùng sử dụng, thống nhất mỗi người góp 150.000 đồng, T không có tiền nên bảo S ứng tiền rồi trả sau, S đồng ý. S và T đi đến khu vực gần quán bia "Vườn Nhãn" thuộc thôn Trâm Kiều, xã ĐL, huyện NS gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy giá 300.000 đồng. S cầm gói ma túy ở tay phải rồi cùng T đi tìm địa điểm sử dụng thì bị Công an xã ĐL kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ trên tay phải của S 01 vỏ kẹo bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa chất tinh thể màu trắng. S và T trình bày là ma túy mua về để cùng sử dụng cho bản thân. Ngày 18/12/2022, Công an xã ĐL đã bàn giao đối tượng Nguyễn Văn S và Võ Văn T cùng toàn bộ tài liệu đến Cơ quan CSĐT Công an huyện NS để xử lý theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 21/KL-KTHS ngày 20/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh HD, kết luận: chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định khối lượng là 0,176 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKS-NS ngày 18/01/2023, Viện kiểm sát nhân huyện NS, tỉnh HD truy tố Nguyễn Văn S và Võ Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện NS giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S và Võ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Về hình phạt: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 Bộ luật Hình sự, đề nghị: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 13 đến 15 tháng tù; bị cáo Võ Văn T từ 12 đến 14 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 18/12/2022; Về hình phạt bổ sung: không áp dụng; Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,153 gam ma túy loại Methamphetamine, mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 21/KL-KTHS của phòng PC09- Công an tỉnh HD là vật cấm lưu hành; 01 vỏ túi kẹo màu xanh; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định do không còn giá trị sử dụng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự (viết tắt BLHS) và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự (viết tắt BLTTHS). Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện NS, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện NS, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ 15 phút ngày 17/12/2022 tại khu vực trước cửa quán "Vườn Nhãn" thuộc thôn Trâm Kiều, xã ĐL, huyện NS, Nguyễn Văn S và Võ Văn T đang có hành vi cất giấu trái phép 0,176 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã ĐL bắt quả tang.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được Methamphetamine là một loại chất ma tuý tổng hợp, Nhà nước cấm lưu hành, nhưng các bị cáo vẫn cố tình cất giấu 0,176 gam Methamphetamine để sử dụng. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện NS truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Methamphetamine khi sử dụng có tác dụng trực tiếp vào não, gây kích thích thần kinh trung ương và có thể tạo ảo giác kéo dài. Methamphetamine có tác hại rất lớn đến con người cũng như toàn xã hội. Nó không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS mà còn là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần phải xử nghiêm, cần cách ly bị cáo một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành công dân tốt.

[4] Trong vụ án các bị cáo thực hiện tội phạm với tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ. S là người trực tiếp rủ T mua ma túy để cùng nhau sử dụng, trực tiếp bỏ tiền cho T vay để chung nhau mua ma túy, trực tiếp cất giấu ma túy trong tay để cùng T đi tìm địa điểm để sử dụng còn

T khi S đề xuất mua ma túy để cùng nhau sử dụng không những không ngăn cản mà còn hưởng ứng nhiệt tình bằng cách bảo S ứng tiền cho mình vay để cùng đi mua ma túy rồi cùng tìm chỗ để sử dụng cùng S. Vì vậy, Hội đồng xét xử đánh giá vai trò hai bị cáo ngang nhau.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, cả hai bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét cả hai bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo.

[7] Về vật chứng: 0,153 gam ma túy loại Methamphetamine, mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 21/KL-KTHS của phòng PC09- Công an tỉnh HD là vật cấm lưu hành; 01 vỏ gói kẹo màu xanh, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định do không còn giá trị sử dụng theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[8] Về án phí: Cả hai bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Quá trình điều tra không xác định được người bán ma túy cho S và T nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17; điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố hai bị cáo Nguyễn Văn S và Võ Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt hai bị cáo Nguyễn Văn S và Võ Văn T, mỗi bị cáo 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 18/12/2022

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 0,153 gam ma túy loại Methamphetamine, mẫu vật hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 21/KL-KTHS của phòng PC09- Công an tỉnh HD; 01 vỏ túi kẹo màu xanh, 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định. *(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện NS và Chi cục Thi hành án dân sự huyện NS ngày 30.01.2023)*

4. Về án phí: Buộc hai bị cáo Nguyễn Văn S và Võ Văn T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- VKSND huyện NS;
- VKSND tỉnh HD;
- CQCSĐT - Công an huyện;
- CQTHAHS - Công an huyện;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - CA huyện;
- Chi cục THADS huyện NS;
- Nhà tạm giữ Công an huyện NS.
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Cẩm Vân